

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt

I. Hoạt động của HĐQT trong năm 2023

1. Bối cảnh thị trường năm 2023

- *Vĩ mô thế giới tiếp tục đối mặt với khó khăn và thách thức.*
 - Sau năm 2021 và 2022 phải chống chọi với đại dịch Covid 19, năm 2023 tiếp tục là một năm khó khăn khi thế giới tiếp tục phải đối diện với những khó khăn và thách thức mới như chính sách thắt chặt kéo dài, căng thẳng địa chính trị,... điều này đã ảnh hưởng mạnh đến hầu hết nền kinh tế các nước, gây ảnh hưởng đến túi tiền và chi tiêu người dân. Các tổ chức kinh tế lớn liên tục hạ dự báo tăng trưởng toàn cầu.
- *Nền kinh tế Việt Nam chịu tác động không nhỏ từ kinh tế toàn cầu:*
 - **Xuất nhập khẩu suy giảm rõ rệt:** Là một nước có độ mở cao, hoạt động xuất nhập khẩu Việt Nam có sự suy giảm rõ rệt và bị ảnh hưởng bởi những biến động vĩ mô trên thế giới. Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa năm 2023 ước đạt 327,5 tỷ USD, giảm 8,9% so với năm trước, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 117,29 tỷ USD, giảm 7,2%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 210,21 tỷ USD, giảm 9,8%. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa năm 2023 ước đạt 355,5 tỷ USD, giảm 4,4% so với năm trước. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đạt 95,55 tỷ USD, giảm 0,3%, chiếm 26,9% tổng kim ngạch xuất khẩu; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 259,95 tỷ USD, giảm 5,8%, chiếm 73,1%.
 - **Tổng mức bán lẻ hàng hóa tăng trưởng chậm lại, chưa về mức trước dịch:** Doanh thu bán lẻ hàng hóa năm 2023 ước đạt 4.858,6 nghìn tỷ đồng, chiếm 78% tổng mức và tăng 8,6% so với năm trước (loại trừ yếu tố giá tăng 6,9%). Mặc dù duy trì đà tăng trưởng, đây là mức tăng trưởng thấp nhất trong 5 năm trở lại đây nếu loại trừ 2 năm 2021 và 2022 bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, thấp hơn mức tăng trưởng trung bình 11,36% trong 5 năm trước dịch. Nhu cầu tiêu dùng nội địa yếu do thu nhập của người dân bị ảnh hưởng tiêu cực bởi tình hình xuất khẩu khó khăn, hoạt động sản xuất kinh doanh trì trệ, cộng hưởng với gánh nặng từ môi trường lãi suất cao và tín dụng thắt chặt bởi các công ty tài chính tiêu dùng.
- *Tuy nhiên, nền kinh tế Việt Nam vẫn là điểm sáng trong khu vực và trên thế giới:*

- **GDP Việt Nam thấp hơn chỉ tiêu đề ra nhưng là điểm sáng trên thế giới:** Mặc dù bị ảnh hưởng không hề nhỏ, tuy nhiên Việt Nam vẫn là một điểm sáng đáng chú ý trên thế giới nhờ vào các chính sách hỗ trợ kinh tế hết sức kịp thời của Chính phủ. Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tăng trưởng GDP năm 2023 của cả nước ước đạt trên 5%, mặc dù thấp hơn chỉ tiêu đề ra (khoảng 6,5%) nhưng vẫn cao hơn gấp đôi mức tăng GDP trung bình thế giới và thuộc nhóm các nước có tốc độ tăng trưởng cao nhất thế giới năm 2023. Tăng trưởng đầu năm bị chậm lại tuy nhiên hồi phục tích cực vào cuối năm nhờ những biện pháp kích thích kinh tế mạnh mẽ của chính phủ.
- **Lạm phát vẫn trong tầm kiểm soát:** CPI Việt Nam bình quân năm 2023 tăng 3,26% yoy, được kiểm soát tốt dưới mức mục tiêu 4,5% của Chính phủ đề ra. Giá xăng dầu trong nước năm 2023 giảm 11,02% yoy và giá gas giảm 6,94% yoy là yếu tố kiềm chế tốc độ tăng của CPI. Một số yếu tố như chỉ số giá nhóm giáo dục tăng 7,44% yoy do một số địa phương tăng học phí theo lộ trình, chỉ số giá nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 6,58% yoy do giá nguyên vật liệu tăng, hay giá điện và giá dịch vụ y tế tăng đều có tác động mạnh lên chỉ số giá tiêu dùng. Điều này được thể hiện rõ rệt khi lạm phát cơ bản (chỉ số giá loại trừ nhóm năng lượng và lương thực) trung bình cả năm 2023 của Việt Nam tăng 4,16% yoy.
- *Thị trường chứng khoán Việt Nam trải qua một năm đầy biến động bởi các yếu tố vĩ mô:*
 - Về mặt biến động chỉ số, VN-Index tăng trưởng 12% so với năm 2022. Giai đoạn đầu Q3/2023 là giai đoạn bứt phá mạnh mẽ nhất của thị trường nhờ vào động thái nới lỏng chính sách tiền tệ của NHNN. Cuối quý 3 đầu quý 4 chỉ số hứng chịu đợt điều chỉnh lớn do chịu áp lực từ việc tỷ giá leo thang buộc NHNN phải thực hiện hút tín phiếu nhằm điều tiết tỷ giá. Trong hai tháng cuối năm, TTCK Việt Nam dần hồi phục khi các yếu tố vĩ mô thế giới dần ổn định và kinh tế trong nước ghi nhận những dấu hiệu hồi phục tích cực.
 - Thanh khoản cả năm của VN-Index tăng 11,53% so với năm 2022. Dòng tiền dần quay lại thị trường sau 4 đợt cắt giảm lãi suất của NHNN trong năm 2023
 - Thị trường chịu áp lực bán rông mạnh từ tổ chức nước ngoài với giá trị bán rông ở mức 25,04 nghìn tỷ, do ảnh hưởng bởi tỷ giá leo thang và chênh lệch lãi suất giữa Việt Nam và Mỹ. Trong khi đó, nhà đầu tư cá nhân trong nước duy trì mua rông với giá trị 26,2 nghìn tỷ.

2. Công tác tổ chức

Trong năm 2022, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt hoạt động với 05 thành viên: 01 Chủ tịch HĐQT, 01 Phó Chủ tịch HĐQT thường trực, 02 thành viên HĐQT, và 01 Thành viên HĐQT độc lập. Số lượng, và tỉ lệ tuân chỉ theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành. Trong năm, có sự thay đổi về cơ cấu thành viên trong HĐQT. Cụ thể như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm

1	Nguyễn Thế Anh	Chủ tịch HĐQT	10/04/2021	
2	Trần Anh Thắng	Phó Chủ tịch HĐQT thường trực	10/04/2021	
3	Nguyễn Thị Thu Bình	Thành viên HĐQT	16/03/2019	08/04/2023
4	Đào Đức Anh	Thành viên HĐQT	16/03/2019	08/04/2023
5	Phan Thành Đạt	Thành viên HĐQT độc lập	16/03/2019	08/04/2023
6	Trịnh Thị Lan	Thành viên HĐQT	08/04/2023	
7	Nguyễn Tài Vinh	Thành viên HĐQT	08/04/2023	
8	Tạ Hải Hà	Thành viên HĐQT độc lập	08/04/2023	

3. Công tác của HĐQT trong năm 2023

Trong năm HĐQT đã thông qua 15 Nghị quyết được 100% thành viên tán thành. Cụ thể như sau:

- Nghị quyết HĐQT số 01/2023/NQ/VFS-HĐQT thông qua việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 vào ngày 01/02/2023
- Nghị quyết HĐQT số 02/2023/NQ/VFS-HĐQT chấp thuận đơn xin từ nhiệm chức vụ Phó TGĐ của Bà Nguyễn Thị Thu Bình kể từ ngày 15/02/2023 và việc chính thức thôi đảm nhận vị vị Thành viên HĐQT và Bà Nguyễn Thị Thu Bình sẽ được trình thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 vào ngày 14/02/2023
- Nghị quyết HĐQT số 03/2023/NQ/VFS-HĐQT thông qua bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Thu Hằng giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty vào ngày 01/03/2023
- Nghị quyết HĐQT số 05/2023/NQ/VFS-HĐQT thông qua bổ nhiệm Bà Trịnh Thị Lan giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty vào ngày 18/04/2023

- Nghị quyết HĐQT số 06/2023/NQ/VFS-HĐQT thông qua việc triển khai niêm yết cổ phiếu VFS tại HNX vào ngày 24/04/2023
- Nghị quyết HĐQT số 07/2023/NQ/VFS-HĐQT thông qua triển khai chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2023 vào ngày 09/06/2023
- Nghị quyết HĐQT số 08/2023/NQ/VFS-HĐQT thông qua việc ký hợp đồng kiểm toán năm 2023 với Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán Và Kiểm Toán Phía Nam vào ngày 25/06/2023
- Nghị quyết HĐQT số 09/2023/NQ/VFS-HĐQT thông qua việc hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu, triển khai các công việc để chính thức niên vào ngày 29/06/2023
- Nghị quyết HĐQT số 10/2023/NQ/VFS-HĐQT thông qua bổ nhiệm Ông Nguyễn Tài Vinh – Thành viên HĐQT giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty vào ngày 14/07/2023
- Nghị quyết HĐQT số 11/2023/NQ/VFS-HĐQT thông qua kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2023 vào ngày 22/08/2023
- Nghị quyết HĐQT số 12/2023/NQ/VFS-HĐQT thông qua việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép thành lập và hoạt động. Sửa đổi Điều lệ Công ty theo mục vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành chào bán riêng lẻ cổ phiếu. Thông qua đăng ký chứng khoán bổ sung tại VSD và niêm yết bổ sung cổ phiếu tại HNX vào ngày 31/08/2023
- Nghị quyết HĐQT số 13/2023/NQ/VFS-HĐQT thông qua và ban hành mô hình cơ cấu tổ chức và chức năng nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Công ty vào ngày 01/02/2023
- Nghị quyết HĐQT số 15/2023/NQ/VFS-HĐQT thông qua việc vay vốn và sử dụng tài sản của công ty làm biện pháp bảo đảm tại Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực vào ngày 19/09/2023
- Nghị quyết HĐQT số 16/2023/NQ/VFS-HĐQT thông qua việc đầu tư mua trái phiếu Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu do các Tổ chức tín dụng phát hành. Thông qua việc vay vốn và thực hiện các biện pháp bảo đảm tại các Tổ chức tín dụng nhằm mục đích Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty vào 21/11/2023
- Nghị quyết HĐQT số 17/2023/NQ/VFS-HĐQT phê duyệt hồ sơ đăng ký, xin cấp phép nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán phái sinh vào ngày 29/11/2023

4. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023:

- Tổng doanh thu: 244,519 tỷ đồng, vượt 6,09% so với kế hoạch năm 2023 và tăng 43,35% so với thực hiện năm 2022.
- Tổng chi phí: 137,355 tỷ đồng, cao hơn 49,42% so với thực hiện năm 2022 và cũng cao hơn 5,36% so với kế hoạch 2023 đã đề ra.
- Lợi nhuận trước thuế: 107,164 tỷ đồng, tăng 36,17% so với năm 2022. Lợi nhuận sau thuế của VFS năm 2023 đạt 85,663 tỷ đồng, tăng 36% so với năm 2022 và vượt 6,96% kế hoạch năm 2023. Lợi nhuận sau thuế tăng so với năm trước do doanh thu hoạt động môi giới tăng 19,56 tỷ

đồng; lãi từ các khoản cho vay và phải thu tăng 16,38 tỷ đồng; đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL tăng 64,07 tỷ đồng.

5. Thù lao, phụ cấp của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2023, thù lao, phụ cấp của Hội đồng quản trị được thực hiện theo Tờ trình số 03/2023/TTr – HĐQT - VFS đã được ĐHCĐ thông qua. Cụ thể như sau:

STT	Bộ phận	Thù lao, phụ cấp cả năm 2023 (đồng)
	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	359.333.360
1	Thù lao Ông Nguyễn Thế Anh – Chủ tịch HĐQT	71.666.672
2	Thù lao Ông Trần Anh Thắng – Phó Chủ tịch HĐQT	72.666.672
3	Thù lao Ông Nguyễn Tài Vinh - Thành viên HĐQT	71.666.672
4	Thù lao Bà Trịnh Thị Lan - Thành viên HĐQT	71.666.672
5	Phụ cấp Bà Tạ Hải Hà - Thành viên HĐQT độc lập	71.666.672

6. Công tác đánh giá của các thành viên Hội đồng quản trị

a. Thành viên HĐQT độc lập

Căn cứ theo Quy định của Điều 155 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, hiện có 01 thành viên HĐQT độc lập tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt.

Trong năm 2023, các hoạt động của thành viên HĐQT độc lập được thực hiện theo đúng Quy định trong Điều lệ Công ty và các văn bản Pháp luật liên quan.

Đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT: Trong năm 2023, HĐQT của Công ty đã tiến hành đầy đủ các cuộc họp HĐQT theo quy định của pháp luật hiện hành, và ban hành các Biên bản và Nghị quyết làm cơ sở cho Ban Giám đốc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh.

b. Tiểu ban thuộc HĐQT

Hiện có 01 Tiểu ban Quản trị rủi ro trực thuộc HĐQT theo Nghị quyết HĐQT số 15 /2019/NQ/VFS-HQĐT.

Trong năm 2023, Tiểu ban Quản trị rủi ro đã hoạt động trên tinh thần độc lập, khách quan, trung thực nhằm mục đích tối thiểu hóa thiệt hại cho VFS và khách hàng, đảm bảo quá trình hoạt động

của công ty được diễn ra thông suốt, liên tục, an toàn, chính xác, hiệu quả, tăng cường khả năng đạt được các mục tiêu đã hoạch định.

c. Tổng Giám đốc

Trong năm 2023, Hội đồng Quản trị đã giám sát và chỉ đạo Tổng giám đốc Công ty triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Công tác giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc cho thấy Tổng Giám đốc thực hiện công việc trong quyền hạn, nghĩa vụ, trách nhiệm của mình, và theo các văn bản Pháp luật liên quan.

7. Giao dịch với các bên liên quan

- a. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ theo phụ lục 01 đính kèm*
- b. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty theo phụ lục 02 đính kèm.*

II. Định hướng hoạt động 2024

1. Về thay đổi mô hình tổ chức

Theo thông lệ quốc tế về quản trị, Ủy ban kiểm toán (UBKT) trực thuộc HĐQT đã hình thành từ rất lâu trong hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp, vai trò quản trị rủi ro của UBKT đã và đang trở nên hết sức quan trọng. Tại Việt Nam trong những năm gần đây, việc lựa chọn mô hình tổ chức quản lý có UBKT đang trở thành xu hướng, được các doanh nghiệp lớn lựa chọn áp dụng.

Hiện nay, Công ty đang được tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình được quy định tại điểm a, khoản 1, điều 137 Luật doanh nghiệp 2020, bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Tổng Giám đốc.

HĐQT đề xuất thay đổi mô hình mới nhằm nâng cao vai trò trách nhiệm vào tạo sự chủ động của HĐQT, tăng cường công tác kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro đồng thời áp dụng các chuẩn mực quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất trên thế giới. Cơ cấu tổ chức quản lý và hoạt động mới áp dụng được quy định tại điểm b, khoản 1, điều 137 Luật doanh nghiệp 2020, bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- + Ủy ban Kiểm toán (trực thuộc Hội đồng quản trị);
- Tổng Giám đốc.

2. Về định hướng hoạt động kinh doanh năm 2024

2.1. Cơ sở định hướng hoạt động kinh doanh năm 2024:

a. *Triển vọng kinh tế 2024: Vĩ mô Việt Nam: Lạm phát & tỷ giá ổn định, chính sách tài khóa đóng vai trò quan trọng hỗ trợ nền kinh tế phục hồi*

- GDP Việt Nam 2024 dự kiến sẽ tăng trưởng là 6 – 6,5%, cao hơn so với GDP năm 2023 là 5,05% cùng với tỷ lệ lạm phát trong khoảng 4 – 4,5%. Ngoài ra hoạt động sản xuất và xuất khẩu cũng đang cho những tín hiệu hồi phục trở lại. Do đó, lợi nhuận toàn thị trường được kỳ vọng tăng trưởng từ 11% - 14% trong năm 2024.
- Chính phủ cũng tích cực hỗ trợ nền kinh tế thông qua đầu tư công và nới lỏng chính sách tiền tệ. Môi trường lãi suất thấp cũng sẽ giúp kênh đầu tư chứng khoán thu được dòng tiền tốt hơn. Điều này thể hiện qua việc nhà đầu tư cá nhân trong nước hấp thụ tốt áp lực bán ra từ khối ngoại.

b. Dự báo thị trường chứng khoán 2024

i. *Thanh khoản dự báo tăng 8% so với 2023 và VN-Index kỳ vọng biến động trong biên độ 1.080 – 1.300 điểm trong năm 2024*

- Tiền gửi tiết kiệm có xu hướng giảm do lãi suất sẽ tiếp tục duy trì thấp trong 6 tháng đầu năm 2024. Trong khi đó các kênh đầu tư khác đang bị hạn chế nhiều: giá vàng đã tăng đáng kể kể từ năm 2023, thị trường BĐS và thị trường trái phiếu chưa thực sự hồi phục.
- Hệ thống KRX là động lực tăng trưởng chính cho nhóm cổ phiếu chứng khoán trong 2024, mang lại những tác động tích cực đối với ngành chứng khoán như sau:
 - Thanh khoản thị trường được cải thiện
 - Đa dạng hóa sản phẩm và nghiệp vụ: bán không, các hợp đồng quyền chọn.
 - Yếu tố quan trọng giúp thị trường chứng khoán có cơ hội nâng hạng, qua đó có thể thu hút được nhiều hơn dòng vốn ngoại.
- Dòng tiền khối ngoại được kỳ vọng sẽ quay trở lại sớm. Với vĩ mô ổn định, tỉ giá không còn căng thẳng và hiệu suất đầu tư tốt hơn so với các nước trong khu vực. Thêm vào đó, việc thị trường chứng khoán Việt Nam có cơ hội được FTSE Russell nâng hạng lên thị trường mới nổi trong 2024-2025.
- Mức định giá hiện tại của chỉ số VN-Index đang ở mức 15,79 lần (số liệu ngày 29/2/2024), sát mức trung vị 14 năm trở lại đây. Trong khi đó, kỳ vọng tăng trưởng lợi nhuận phục hồi trong năm 2024 sẽ là điểm nhân giúp P/E forward trở nên hấp dẫn hơn.

ii. *Lợi nhuận của các DN niêm yết sẽ tăng 10% trong năm 2024*

Trong năm 2024, chúng tôi kỳ vọng lợi nhuận ròng thị trường sẽ tăng 10% svck, chủ yếu được hỗ trợ bởi sự phục hồi của các nhóm ngành xây dựng, VLXD và đầu tư công với kỳ vọng hưởng lợi từ yếu tố vĩ mô; nhóm bán lẻ, thép và ngân hàng với kỳ vọng KQKD hồi phục; nhóm

bất động sản với kỳ vọng được định giá rẻ. Điểm rơi lợi nhuận của thị trường chủ yếu sẽ rơi vào quý 3 và quý 4 của năm 2024, chủ yếu là do nền thấp cùng kỳ năm 2023.

c. Triển vọng ngành chứng khoán

- Mảng cho vay margin tiếp tục được mở rộng và là động lực tăng trưởng lợi nhuận của nhóm ngành chứng khoán: hàng loạt các công ty chứng khoán đã ra các phương án tăng vốn điều lệ được sử dụng để mở cung margin (vay ký quỹ), bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh và đầu tư khác. Lợi nhuận từ mảng margin 5 năm gần đây luôn đóng góp 35-45% vào lợi nhuận gộp của các công ty chứng khoán. Với tỷ lệ dư nợ cho vay/vốn chủ sở hữu toàn ngành mới ở mức 68% thì dư địa cho vay năm 2024 là khá lớn.
- Mảng môi giới hưởng lợi từ sự phát triển chung của thị trường chứng khoán với thanh khoản tăng, hệ thống KRX đi vào hoạt động và việc thị trường chứng khoán Việt Nam có cơ hội được FTSE Russell nâng hạng lên thị trường mới nổi trong 2024-2025.
- Thị trường kỳ vọng biến động quanh vùng 1.080 -1.300 điểm giúp cho danh mục cổ phiếu mảng tự doanh cũng được kỳ vọng tăng tốt hơn. Bên cạnh đó thị trường TPĐN sẽ khởi sắc trong năm 2024 nhờ nhiều yếu tố hỗ trợ tích cực từ vĩ mô, chính sách tiền tệ nới lỏng cùng các quy định pháp lý rõ ràng hơn cũng là yếu tố tốt giúp cho danh mục trái phiếu của các công ty chứng khoán.

d. Các rủi ro tiềm ẩn:

- Giá hàng hóa thế giới biến động do ảnh hưởng từ địa chính trị và khí hậu: Hiện tượng El Nino tiếp diễn và cuộc chiến tranh Ukraine, Isarel có thể gây nên những tác động kém tích cực đối với giá thực phẩm và năng lượng toàn cầu.
- Lạm phát kéo dài hơn dự kiến
- Khủng hoảng thị trường nợ
- Áp lực TPĐN đáo hạn trong năm 2024 vẫn ở mức cao kỷ lục với hơn 297 nghìn tỷ trong đó trái phiếu bất động sản chiếm hơn 40% trong bối cảnh chất lượng tín dụng và khả năng thanh khoản các doanh nghiệp BĐS vẫn đang ở mức thấp.
- Nợ xấu hệ thống ngân hàng ở mức cao: Nợ xấu nhiều ngân hàng niêm yết tính đến Q3/2023 đang thiết lập mức đỉnh 5 năm qua hoặc chỉ thấp hơn giai đoạn dịch Covid 19.

2.2. Kế hoạch kinh doanh năm 2024

Trên cơ sở những nhận định trên, HĐQT định hướng hoạt động kinh doanh năm 2024 như sau:

- Tăng quy mô vốn điều lệ với tỷ lệ 1:1 cho cổ đông hiện hữu, vốn điều lệ tăng thêm 1.200 tỷ, dự kiến hoàn thành trong năm 2024. Nguồn vốn thu được sẽ được phân bổ hai hoạt động chính gồm cho vay ký quỹ và tự doanh.
- Trả cổ tức bằng cổ phiếu 8%.

- c) Mở rộng quy mô nhận sự: dự định tăng số lượng nhân, mở rộng và phát triển triển mạng lưới môi giới và tư vấn đầu tư, mở thêm phòng giao dịch.
- d) Xin cấp phép kinh doanh chứng khoán phái sinh: nhằm đa dạng các sản phẩm dịch vụ tài chính. Dự kiến trong năm 2024.
- e) Phát triển công nghệ: Đầu tư ứng dụng công nghệ, tăng trải nghiệm người dùng, thúc đẩy hỗ trợ kinh doanh.
- f) Tăng chất lượng dịch vụ và sản phẩm: Phát triển đa dạng sản phẩm phục vụ hoạt động kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ.
- g) Kiện toàn bộ máy quản trị và điều hành: Sắp xếp, hoàn thiện đầy đủ bộ máy các cấp để nâng cao hiệu quả kinh doanh của công ty.

Với tinh thần đó, HĐQT kính trình Đại hội thông qua các hoạt động chính sau:

Các chỉ tiêu chính Kế hoạch kinh doanh năm 2024:

Vốn Điều lệ: 2.496 tỷ đồng.

Tổng doanh thu: 265,938 tỷ đồng, tăng 9% so với thực hiện năm 2023

Tổng Chi phí: 105,568 tỷ đồng, giảm 23% so với thực hiện năm 2023

Lợi nhuận trước thuế: 160,370 tỷ đồng, tăng 49% so với thực hiện năm 2023

Trên đây là Báo Cáo hoạt động của HĐQT tại Đại hội Đồng cổ thường niên năm 2024. HĐQT rất mong nhận được các ý kiến và đóng góp của Quý vị Cổ đông để cùng VFS tìm được những chính sách và hướng đi hiệu quả trong năm 2024.

Trân trọng cảm ơn Đại Hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN THẾ ANH

PHỤ LỤC 01: Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/QĐ của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Trần Anh Thắng	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT, TGD, người đại diện theo pháp luật, người phụ trách quản trị công ty	Năm 2023		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 870.149.679 VND
2	Nguyễn Thị Thu Bình	Thành viên HĐQT, Phó TGD, Người được ủy quyền công bố thông tin (đã từ nhiệm)	01/01/2023-08/04/2023		Phí giao dịch chứng khoán: 3.950.037 VND. Thu phí giao dịch chứng khoán:6.614.472 VND
3	Nguyễn Tài Vinh	Thành viên HĐQT, Phó TGD	08/04/2023-31/12/2023		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 102.960.000 VND
4	Trịnh Thị Lan	Thành viên HĐQT, Phó TGD, (đã từ nhiệm vị trí TV BKS kể từ 08/04/2023)	Năm 2023		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 12.562.615 VND
5	Tạ Hải Hà	Thành viên HĐQT độc lập	08/04/2023-31/12/2023		Phí/thu phí giao dịch chứng

					khoán:166.230 VND
6	Trần Văn Dương	Trưởng BKS	Năm 2023		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 461.5470470 VND
7	Trương Văn Tiến	Thành viên BKS	Năm 2023		Ứng trước, Phí giao dịch chứng khoán: 151.169.993 VND Thu ứng trước, phí giao dịch: 151.110.668 VND
8	Nguyễn Thị Thu Hằng	Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc CN Hà Nội, người được ủy quyền công bố thông tin	Năm 2023		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 830.250 VND
9	Nguyễn Ngọc Hồng Phương	Chuyên viên KTNB	Năm 2023		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 125.768 VND
10	Trần Thị Lan Anh	Người có liên quan Ông Trần Anh Thắng – Phó Chủ tịch thường trực HĐQT, TGD, người đại diện theo pháp luật, người phụ trách quản trị công ty	Năm 2023		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán:103.128.5 99 VND

11	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Người có liên quan của Ông Trương Văn Tiến – Thành viên BKS	Năm 2023		Ứng trước/thu ứng trước, phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 14.678.775 VND
12	Nguyễn Tài Cường	Người có liên quan của Ông Nguyễn Tài Vinh-Thành viên HĐQT, Phó TGD	08/04/2023-31/12/2023		Ứng trước, phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 325.097.903 VND
13	Đặng Bích Nga	Người có liên quan của Ông Nguyễn Tài Vinh-Thành viên HĐQT, Phó TGD	08/04/2023-31/12/2023		Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 2.367.434 VND
14	Công ty Tài chính Cổ phần Điện Lực	Cổ đông lớn	21/08/2023-31/12/2023	15/2024/N Q/VFS-HĐQT ngày 09/11/2023	- Phí/thu phí giao dịch chứng khoán: 517.067.017 VND - Vay/trả tiền vay: 100.000.000.000 VND, trả tiền lãi vay: 279.452.055 VND - Số dư tiền gửi có kỳ hạn: 350.000.000.000 VND

PHỤ LỤC 02: Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Bà Nguyễn Thị Thu Bình	Thành viên HĐQT, Phó TGD, Người được ủy quyền công bố thông tin (đã từ nhiệm)	490.600	0,6188	425.100	0,5297	Bán 71.500 CP từ ngày 01/01/2023 tới 08/04/2023. Số lượng cổ phiếu/tỷ lệ cuối kỳ tính tại ngày 08/04/2023
2	Trương Văn Tiến	Thành viên BKS	15.000	0,0187	9.000	0,0075	Bán
3	Nguyễn Ngọc Hồng Phương	Chuyên viên KTNB	5.000	0,0062	3.500	0,0029	Bán
4	Trần Anh Thắng	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT, TGD, người đại diện theo pháp luật, người phụ trách quản trị công ty	8.613.000	10,73	15.613.000	13,1	Mua trực tiếp từ tổ chức phát hành thông qua đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ